

Số: /KH-UBND

Bồ Đề, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 23/2017/TT-BYT ngày 15/5/2017 của bộ Y tế về việc Hướng dẫn việc lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi cho trẻ em; tư vấn chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng; Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 về Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng Nhân dân Thành phố về Quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc Thành phố quản lý;

Thực hiện Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND phường Bồ Đề Thực hiện chỉ tiêu y tế và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn phường Bồ Đề năm 2025.

Để góp phần chăm sóc sức khỏe toàn diện cho học sinh trên địa bàn, đảm bảo tiến độ khám sức khỏe học sinh năm học 2025 – 2026; UBND phường Bồ Đề xây dựng Kế hoạch khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh năm học 2025-2026 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM HỌC 2024 – 2025

Hiện trên địa bàn phường có 92 trường học và cơ sở giáo dục với tổng số hơn 34.208 học sinh, sinh viên. Trong đó: 69 trường và nhóm lớp mầm non (14 trường công lập, 21 trường tư thục, 34 nhóm lớp tư thục), 10 trường tiểu học, 7 trường THCS, 02 trường THPT; với tổng số 23.299 học sinh, 06 trường liên cấp, cao đẳng và đại học).

Tỷ lệ học sinh được khám, kiểm tra sức khỏe năm học 2024-2025 là $22.977/23.299 = 98,6\%$. Kết quả có 2.138 (9,3%) học sinh bị tật khúc xạ, 75 học sinh mắc các bệnh về da, 2.577 (11,2%) học sinh mắc bệnh sâu răng, 235 học sinh béo phì, 340 học sinh thừa cân, 404 học sinh suy dinh dưỡng.

100% giáo viên, nhân viên được khám sức khỏe đầy đủ; nhân viên trực tiếp chế biến thực phẩm, nhân viên nuôi dưỡng tại trường học được theo dõi sức khỏe sơ bộ bệnh ngoài da, bệnh cấp tính đường tiêu hóa, hô hấp.

Phần II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2025 - 2026

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CHỈ TIÊU

1. Mục đích

- Khám, sàng lọc, phát hiện sớm các vấn đề về sức khỏe của học sinh, từ đó đưa ra các biện pháp can thiệp kịp thời và đảm bảo học sinh được học tập trong điều kiện sức khỏe tốt nhất.
- Tăng cường ý thức của học sinh, giáo viên và phụ huynh trong việc quan tâm đến sức khỏe, dinh dưỡng, và phòng ngừa bệnh tật.
- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu thông qua tư vấn hướng dẫn chăm sóc sức khỏe cho học sinh và phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.
- Thực hiện chuyển đổi số trong việc quản lý sức khỏe học sinh; Thúc đẩy sự hợp tác chặt chẽ giữa ngành giáo dục và y tế nhằm đảm bảo các hoạt động kiểm tra, khám sức khỏe được thực hiện một cách chuyên nghiệp, đồng bộ và hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ sở giáo dục và Trạm Y tế phường Bô Đề để xây dựng kế hoạch kiểm tra sức khỏe dựa trên số lượng học sinh, tình hình dịch bệnh, điều kiện cơ sở vật chất của các trường học, phân công rõ trách nhiệm cho từng bên.
- Thực hiện theo các quy định của Bộ Y tế và Bộ GDĐT về quy trình khám sức khỏe định kỳ cho học sinh.
- Các buổi kiểm tra sức khỏe cần đảm bảo an toàn cho học sinh, đồng thời các kết quả kiểm tra phải được lưu trữ và thông báo đầy đủ cho phụ huynh để có biện pháp theo dõi và chăm sóc kịp thời.
- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường, y tế trong việc theo dõi, giám sát, quản lý sức khỏe học sinh.

3. Chỉ tiêu

- 100% các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập tự thực tổ chức khám sức khỏe, kiểm tra sức khỏe học sinh.

- Trên 98,5 % học sinh (Tiểu học, THCS, THPT), 100% trẻ Mầm non được khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ theo quy định, thông báo tình trạng sức khỏe của 100% học sinh bị nghi ngờ mắc bệnh tới gia đình.

- 100 % các trường nhập liệu số sức khỏe điện tử sau khi có kết quả khám.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo:

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xây dựng Kế hoạch khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ cụ thể, chi tiết về quy trình tổ chức, thời gian, địa điểm, và trách nhiệm của từng bộ phận.

- Phối hợp, hiệp đồng tốt giữa các cơ quan, đơn vị Phòng Văn hóa-Xã hội, Trạm Y tế và các cơ sở giáo dục trong tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe học sinh năm học 2025 – 2026, đảm bảo chất lượng, tiến độ, đạt chỉ tiêu kế hoạch.

- Tổ chức đoàn khám, kiểm tra sức khỏe học sinh tại các cơ sở giáo dục đúng theo quy định.

- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời đôn đốc và xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Công tác tuyên truyền:

Tuyên truyền tới 100% học sinh, giáo viên và phụ huynh về ý nghĩa của việc kiểm tra, khám sức khỏe định kỳ. Nâng cao nhận thức của học sinh, phụ huynh và nhà trường về tầm quan trọng của việc khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh.

- Hướng dẫn, cung cấp thông tin cần thiết về quy trình, thời gian, và địa điểm khám, kiểm tra sức khỏe học sinh.

- Khuyến khích sự hợp tác giữa phụ huynh, nhà trường và các cơ quan y tế để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia.

3. Nội dung khám sức khỏe, kiểm tra sức khỏe cho học sinh

Thực hiện các nội dung kiểm tra sức khỏe học sinh theo Mục 1, 2, 3, 4 Điều 9 Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT – BYT – BGDDT và khám chuyên khoa, cụ thể như sau:

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe: đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.

- Đối với học sinh từ Tiểu học trở lên, ngoài đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực có thêm khám Nội tổng hợp, khám chuyên khoa (mắt, răng, tai mũi họng ...), khám, kiểm tra phát hiện các biểu hiện học sinh cong vẹo cột sống.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thời gian:

- Đối với các trường Tiểu học; Trung học cơ sở và THPT: Tổ chức khám từ tháng 10/2025 đến tháng 01/2026.

- Đối với cấp mầm non:

- + Đợt I từ tháng 9-10/2025.

- + Đợt II từ tháng 3-4/2026.

2. Địa điểm: Tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM:

1. Phòng Văn hóa- Xã hội:

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe học sinh tại đơn vị.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với Trạm Y tế tuyên truyền tới phụ huynh và học sinh về lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ.

- Cử cán bộ tham gia giám sát quá trình triển khai khám, kiểm tra sức khỏe học sinh.

- Chỉ đạo Ban giám hiệu các trường bố trí địa điểm khám, phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế trong quá trình tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe và tiến hành nhập liệu lên phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử của học sinh.

2. Trạm Y tế

- Triển khai kế hoạch khám sức khỏe học sinh đến các đơn vị liên quan.
 - Thành lập đoàn khám, kiểm tra sức khỏe học sinh tại trường học theo quy định, đảm bảo chất lượng và tiến độ.
 - Tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho các y, bác sĩ tham gia đoàn khám, kiểm tra sức khỏe cho học sinh.
 - Hướng dẫn các trường học/cơ sở giáo dục chuẩn bị hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT - BHYT - BGDĐT:
 - + Sổ theo dõi sức khỏe học sinh, theo Mẫu 01- phụ lục 01, phù hợp với các lứa tuổi Mẫu giáo, Tiểu học, THCS, THPT.
 - + Sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo mẫu 02 phụ lục 01.
 - Triển khai khám, kiểm tra sức khỏe học sinh theo kế hoạch.
- Bố trí đội ngũ bác sĩ có trình độ, năng lực chuyên môn đảm bảo đủ các chuyên khoa để công tác khám sức khỏe cho học sinh được thuận lợi;
- Chỉ đạo các Điểm Y tế tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe cho trẻ mầm non đảm bảo 02 lần/năm.
 - Tổng hợp kết quả khám, kiểm tra sức khỏe học sinh; kết quả lập Hồ sơ sức khỏe điện tử cho học sinh.
 - Báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe ban đầu phường Bồ Đề, Sở Y tế Hà Nội sau mỗi đợt khám sức khỏe cho học sinh; tư vấn, chuyển điều trị chuyên khoa với học sinh có vấn đề về sức khỏe;

3. Các trường học:

- Triển khai Kế hoạch đến CMHS và học sinh.
- Đăng ký lịch khám sức khỏe học sinh về UBND phường (qua phòng VHXXH) để phối hợp trong công tác tổ chức khám sức khỏe học sinh.
- Cử cán bộ tham gia hướng dẫn học sinh khám sức khỏe theo kế hoạch, đảm bảo khoa học, đúng tiến độ.
- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, bố trí địa điểm khám sạch sẽ, thoáng mát, đủ các bàn khám... theo yêu cầu của Đoàn khám.
- Chuẩn bị danh sách học sinh các lớp, sổ theo dõi quản lý sức khỏe học sinh các năm, giấy thông báo về gia đình học sinh mắc bệnh.

- Phối hợp cùng đoàn khám, kiểm tra sức khỏe cho $\geq 98,5\%$ học sinh được kiểm tra sức khỏe và thống nhất kết quả kiểm tra sức khỏe, gửi thông báo học sinh mắc bệnh về gia đình sau đợt kiểm tra để phối hợp điều trị.

- Phân công cán bộ cập nhật tình trạng sức khỏe của học sinh vào hồ sơ sức khỏe điện tử sau mỗi đợt kiểm tra, thông báo kết quả tới CMHS để theo dõi, nắm bắt

V. KINH PHÍ:

- Các trường chủ động bố trí nguồn kinh phí thực hiện công tác y tế trường học hoặc từ các nguồn thu hợp pháp khác.

- Mức thu khám, kiểm tra sức khỏe học sinh:

+ Trẻ cấp học Mầm non: Hỗ trợ toàn bộ kinh phí khám, kiểm tra sức khỏe cho trẻ Mầm non.

+ Học sinh Cấp Tiểu học, THCS, THPT: thu 1 phần phí khám, kiểm tra sức khỏe nhưng không vượt quá giá 36.500đ/lần khám theo quy định tại Nghị quyết 45/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 về việc quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý.

Trên đây là kế hoạch tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ học sinh năm học 2025-2026. Nhận được kế hoạch này đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch./.

Nơi nhận:

- TT ĐU-HĐND-UBND phường; (để báo cáo)
- Phòng VH-XH;
- Trạm Y tế phường;
- Các trường học, cơ sở giáo dục;
- Lưu: VT, VHXX (04)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Thị Hoa

DỰ KIẾN LỊCH KHÁM, KIỂM TRA SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ HỌC SINH

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2025

TT	Tên Cụm	Tên trường	TS học sinh	Thời gian dự kiến
1	Ngọc Thụy	Tiểu học Gia Thượng	900	Tháng 10/2025
		THCS Ngọc Thụy	1300	
		Tiểu học Ngọc Thụy	1450	
		Tiểu học Lý Thường Kiệt	730	
		THCS Lý Thường Kiệt	1130	
		Tổng	5.510	
2	Bồ Đề	THCS Bồ Đề	855	Tháng 11/2025
		Tiểu học Bồ Đề	1134	
		Tiểu học Ngọc Lâm	1290	
		THCS Ngọc Lâm	1299	
		Tổng	4.578	
3	Gia Thụy	Tiểu học Gia Thụy	1550	Tháng 12/2025
		THCS Gia Thụy	1990	
		TH Gia Quất	936	
		THCS Gia Quất	286	
		Tổng	4.762	
4	Ngọc Lâm	THCS Ái Mộ	1681	Tháng 1/2026
		TH Ái Mộ A	885	
		TH Ái Mộ B	1027	
		Tổng	3.593	
Tổng cộng			18.443	